

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN SƠN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2022/HS-ST

Ngày: 05/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Thuỷ
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Tiến Hào và ông Nguyễn Duy Chung.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Quan Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2022/TLST-HS, ngày 09 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2022/QĐXXST-HS, ngày 22/8/2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Bùi Chung T**, sinh ngày 25/11/1979 tại tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn SĐ, xã XV, huyện YS, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: không; con ông Bùi Chung C (đã chết) và bà Đặng Thị Đ, sinh năm 1958; vợ Lê Thị H, sinh năm 1980, con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2013.

* Tiền án, tiền sự: Không;

* Nhân thân:

- Bản án số 26/2011/HSST ngày 28/3/2011 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 03 tháng tù, về tội Trộm cắp tài sản (*chấp hành xong bản án ngày 19/01/2012*).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/4/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt tại phiên tòa.*

2. Họ và tên: **Nguyễn Duy N**, sinh ngày 15/3/1983 tại tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn S, xã XV, huyện YS, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: không; con ông Nguyễn T Sn, sinh năm 1957 và bà Hoàng Thị Hn, sinh năm 1959; vợ: Đào Thị Thương (đã ly hôn); con: Có 01 con, sinh năm 2015.

* Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 24/4/2022, Bùi Chung T, sinh năm 1979, trú tại Thôn SĐ, xã XV, huyện YS, tỉnh Tuyên Quang đến khu vực chợ Mê L, thành phố Hà Nội gặp và mua được của một người đàn ông (*theo T khai tên L, nhưng không biết đầy đủ, địa chỉ cư trú*) 01 gói ma túy, được gói ngoài bằng túi nilon màu trắng với số tiền là 1.000.000 đồng, T xác định đó là Heroine. Sau khi mua được ma túy, T đón xe ô tô khách trở về nhà. Khi về đến nhà, T mở gói ma túy ra lấy một ít sử dụng bằng hình thức đốt hít vào cơ thể, số ma túy còn lại T chia ra thành 08 gói nhỏ, đều được gói ngoài bằng giấy trắng có chữ, sau đó cất trên mặt bàn ở góc gian bếp nhà T, mục đích để sử dụng và có ai mua thì bán kiếm lời. Đến ngày 25, 26/4/2022, T sử dụng hết 02 gói ma túy; bán cho Nguyễn Duy N, sinh năm 1983, trú tại Thôn S, xã XV, huyện YS 04 gói; còn lại 02 gói chưa kịp bán thì bị Cơ quan điều tra thu giữ, và làm rõ về hành vi mua bán trái phép chất ma túy như sau:

Lần 1: Khoảng 12 giờ ngày 25/4/2022, T đang ở nhà thì Nguyễn Duy N đi bộ đến đứng ngoài cổng gọi, T đi ra gặp N, N nói “Bán cho em 200.000đồng Heroine”, T đồng ý, cầm tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng N đưa cho qua cửa (*cửa lưới bằng thép B40*), rồi đi vào gian bếp chỗ để ma túy lấy ra một gói ma túy đưa cho N, N cầm gói ma túy đi ra khu vực phía sau nhà văn hoá thôn SĐ, xã XV sử dụng hết bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể, sau đó đi về. Số tiền bán ma túy cho N, T đã chi tiêu cá nhân hết.

Lần 2: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 26/4/2022, N đi bộ đến đứng ngoài cổng nhà T gọi “Anh T ơi”, nghe tiếng N gọi T đi ra cổng và gặp N, N nói “để cho em từng này” vừa nói N vừa cầm 600.000 đồng đưa cho T (*gồm 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng*), T hiểu ý N hỏi mua Heroine với số tiền 600.000đ nên nói “Ừ” và cầm tiền cất vào túi quần bên phải đang mặc, rồi đi vào bếp lấy ra 03 gói ma túy ra đưa cho N, N cầm 03 gói ma túy cất dấu vào túi quần bên phải và rời đi. Khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, khi N đi đến khu vực nhà văn hoá thôn SĐ, xã XV đang tìm chỗ vắng người để sử dụng ma túy thì bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an

tỉnh Tuyên Quang nghi vấn kiểm tra, N đã tự giác giao nộp 03 gói ma túy vừa mua được đang cất giấu trong người cho Tổ công tác và khai nhận mua ma túy để sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân. Hồi 16 giờ cùng ngày, tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với N về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ, niêm phong 03 gói ma túy theo quy định.

Hồi 17 giờ 15 phút, ngày 26/4/2022, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang, tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của Bùi Chung T, tại Thôn SĐ, xã XV, huyện YS: thu giữ trong túi quần bên phải T đang mặc 600.000 đồng (*01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, là tiền bán ma túy cho N*); thu giữ trên mặt bàn nhựa kê ở sát tường gian bếp 02 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy màu trắng có chữ, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng; số tiền 600.000 đồng (*gồm 06 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng*); thu giữ trong ngăn tủ phía sau nhà số tiền 5.400.000 đồng (*gồm 08 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 04 tờ tiền 200.000 đồng, 04 tờ tiền 100.000 đồng và 04 tờ tiền 50.000 đồng*).

Kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Nguyễn Duy N, Bùi Chung T đều có kết quả (+) Dương tính, có chất ma túy trong cơ thể.

Tại bản Kết luận giám định số 500/GĐKTHS ngày 03/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận đối với số chất bột vón cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Duy N ngày 26/4/2022 là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin); khối lượng là 0,186g (không phải một tám sáu gam).

Tại bản Kết luận giám định số 501/GĐKTHS ngày 03/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận số chất bột vón cục màu trắng thu giữ của Bùi Chung T ngày 26/4/2022 là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin) khối lượng là 0,144g (*không phải một bốn bốn gam*).

Quá trình điều tra, các bị cáo Bùi Chung T và Nguyễn Duy N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trên cơ sở hành vi của các bị cáo Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn đã ban hành Cáo trạng số 68/CT-VKSYS, ngày 09 tháng 8 năm 2022, truy tố bị cáo Bùi Chung T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Duy N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa kết thúc phần xét hỏi Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Bùi Chung T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo Nguyễn Duy N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Bùi Chung T từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 8 (tám) năm tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 27/4/2022.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy N từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 26/4/2022.

- Áp dụng: Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn các mép dán kín, bên ngoài mặt trước bì niêm phong ghi chữ “ Tang vật vụ Bùi Chung T giám định ngày 27/4/2022”, bên trong chứa 0,094g (*Không thấy không chín tư gam*) Heroine còn lại sau khi lấy mẫu giám định, mặt sau trên các mép dán kín có chữ ký giáp lai của Bùi Chung T, thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn các mép dán kín, bên ngoài mặt trước bì niêm phong ghi chữ “ Tang vật vụ Nguyễn Duy N giám định ngày 27/4/2022”, bên trong chứa 0,136g (*không thấy một ba sáu gam*) Heroine còn lại khi lấy mẫu giám định, mặt sau trên các mép dán kín có chữ ký giáp lai của Nguyễn Duy N, thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*) là số tiền T bán ma túy cho Nguyễn Duy N.

Truy thu của Bùi Chung T 200.000 đồng tiền T bán ma túy cho Nguyễn Duy N, trả lại cho Bùi Chung T 6.000.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để quyết định về án phí; áp dụng các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội, không oan. Các bị cáo không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp, vật chứng đã thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở để kết luận:

Trong thời gian ngày 25/4/2022 và ngày 26/4/2022, tại khu vực công nhà ở của mình, thuộc Thôn SĐ, xã XV, huyện YS, tỉnh Tuyên Quang: Bùi Chung T đã

02 lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Duy N, trú tại Thôn S, xã XV, huyện YS, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 12 giờ ngày 25/4/2022, T bán trái phép cho N 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được gói Heroine, N đã sử dụng hết bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể; số tiền bán ma túy cho N T đã chi tiêu hết.

Lần 2: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 26/4/2022, T bán trái phép cho N 03 gói Heroine có tổng khối lượng là 0,186g với giá 600.000 đồng. Ngoài ra, Bùi Chung T còn có hành vi Tàng trữ trái phép 0,144 g (*Không thấy một bốn bốn gam*) Heroine tại nhà ở của T, mục đích để bán nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện, thu giữ.

Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 26/4/2022, tại khu vực nhà văn hoá Thôn SĐ, xã XV, huyện YS: Nguyễn Duy N có hành vi tàng trữ trái phép 03 gói ma túy, loại Heroine có tổng khối lượng là 0,186g (*mua của Bùi Chung T*), số thứ tự 9 thuộc danh mục IA, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, của Chính phủ, nhằm mục đích để sử dụng, bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tuyên Quang bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo Bùi Chung T đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Duy N đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân thường gây ra các tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần xử các bị cáo mức hình phạt tù giam nghiêm khắc mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[2] Về vai trò phạm tội của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

- Bị cáo Bùi Chung T đã mua ma túy về nhằm mục đích bán, cụ thể: Trong hai ngày 25, 26/4/2022 bị cáo đã 02 lần bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Duy N được tổng số tiền 800.000 đồng, ngoài ra số ma túy 0,144 gam Cơ quan Công an thu giữ tại gia đình bị cáo xác định mục đích để tiếp tục bán kiếm lời.

- Bị cáo Nguyễn Duy N mua số ma túy của Bùi Chung T mục đích để sử dụng cho bản thân. Số ma túy 0,186 gam bị cáo mua của bị cáo T vào ngày 26/4/2022 bị cáo chưa kịp sử dụng thì bị bắt giữ.

Như vậy vai trò của bị cáo Bùi Chung T cao hơn bị cáo Nguyễn Duy N nên cần xử phạt bị cáo T cao hơn bị cáo N, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để dẫn dắt, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
- Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Bùi Chung T có bố đẻ là Bùi Chung C được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì nên áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo đều là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ của Nguyễn Duy N 03 gói Heroine, có tổng khối lượng là 0,186g (*không thấy một tám sáu gam*), trong đó, Phòng KTHS Công an tỉnh Tuyên Quang lấy 0,05g làm mẫu giám định, số còn lại là 0,136g Heroine. Thu giữ của Bùi Chung T: 02 gói Heroine, có tổng khối lượng là 0,144 (*không thấy một bốn bốn gam*), trong đó Phòng KTHS Công an tỉnh Tuyên Quang lấy 0,05g làm mẫu giám định, số còn lại là 0,094g Heroine. Đây là tang vật của vụ án thuộc danh mục Nhà nước cấm sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 6.600.000 đồng thu giữ của Bùi Chung T trong đó có 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*) là số tiền T bán ma túy cho Nguyễn Duy N. Đây là số tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Truy thu của Bùi Chung T 200.000 đồng tiền T bán ma túy cho N vào ngày 25/4/2022 để sung quỹ Nhà nước. Trả lại cho Bùi Chung T 6.000.000 đồng (do không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Nội dung khác:

- Đối với người đàn ông tên là L (*theo lời khai của Bùi Chung T*) là người bán trái phép chất ma túy cho T tại khu vực chợ Mê Linh, thành phố Hà Nội, Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra theo quy định, nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai duy nhất của bị can ra không có tài liệu, chứng cứ khác chứng minh nên không có căn cứ xem xét, xử lý.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bùi Chung T và Nguyễn Duy N: Phòng Cảnh sát điều tra về tội phạm Công an tỉnh Tuyên Quang ra Quyết

định xử phạt vi phạm hành chính số 20, 21 cùng ngày 28/4/2022 bằng hình thức phạt cảnh cáo.

Vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập xử lý các vấn đề nêu trên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Chung T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Bùi Chung T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 27/4/2022.

2. Căn cứ: Điều 249 Bộ luật hình sự

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Duy N 01 (một) năm tù**. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 26/4/2022.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn các mép dán kín, bên ngoài mặt trước bì niêm phong ghi chữ “ Tang vật vụ Bùi Chung T giám định ngày 27/4/2022”, bên trong chứa 0,094g (*Không thấy không chín tư gam*) Heroine còn lại sau khi lấy mẫu giám định, mặt sau trên các mép dán kín có chữ ký giáp lai của Bùi Chung T, thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn các mép dán kín, bên ngoài mặt trước bì niêm phong ghi chữ “ Tang vật vụ Nguyễn Duy N giám định ngày 27/4/2022”, bên trong chứa 0,136g (*không thấy một ba sáu gam*) Heroine còn lại khi lấy mẫu giám định, mặt sau trên các mép dán kín có chữ ký giáp lai của Nguyễn Duy N, thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước của Bùi Chung T số tiền 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*) là số tiền T bán ma túy cho Nguyễn Duy N.

- Truy thu của Bùi Chung T số tiền 200.000 đồng. Trả lại cho Bùi Chung T 6.000.000 đồng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Yên Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn ngày 11/8/2022 và theo uỷ nhiệm chi, chuyển khoản lập ngày 05/7/2022 giữa Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang và Chi cục thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang).

3. Căn cứ: Điều 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

- Các bị cáo Bùi Chung T và Nguyễn Duy N mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Công an huyện Yên Sơn;
- Chi Cục THADS huyện Yên Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TQ;
- Các bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS;
- Lưu TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Xuân Thủy